

# PHÁP VIỆT ĐỀ HUỀ

pièce  
INDO-CHINOIS  
80  
115



DEPOT LEGAL  
INDOCHINE  
N° 624



Kinh ảnh mệu HƯƠNG-KY



TAN-DAN-THU-QUÁN xuất bản

Nom d'auteur Châu (Phan Bội)

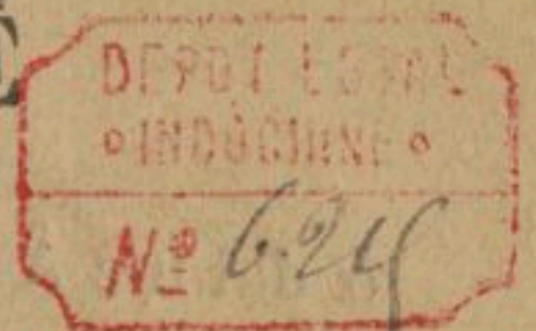
Titre de l'ouvrage Tháp Việt-Đi-mê chính  
Kiến thư (la collaboration franco-anna-  
mite) 3<sup>e</sup> édition.

Politique

Hanoi  
Dân-dân thư-quán  
1926

DEPT. LEARN  
-311133110

PHÁP-VIỆT ĐỂ HUẾ  
CHÍNH KIẾN THƯ



Năm 1914, sóng chiến-tranh ở châu Âu thành-linh nổi lên, cuồn-cuộn âm-âm, không biết kể mấy nghìn muôn triệu. Những nhà bàn về lịch-sử chiến-tranh, ai nấy điều hoa mắt liu lười, lấy làm một cuộc chiến-tranh rất lớn tự khi tạo thiên lập địa đến giờ, nhưng biết đâu rằng chưa tất đã phải. Cái sóng chiến-tranh, lớp này dẹp đi, tất lại có lớp khác nổi dậy, mà lớp sóng rất lớn về cuộc thứ hai này sắp lộn Đại-tây-dương, cuốn Địa-trung-hải, tràn Thái-bình-dương vung ngang quét dọc mà nổi lên ở giữa nơi đại-lục châu Á. Cuộc chiến-tranh trước là Âu-châu chọi với Âu-châu, cuộc chiến-tranh sau là Á-châu chọi với Âu-châu. Cái sóng chiến-tranh rất lớn cỡ kim chưa thấy, đông tây chưa có kia không phải ở ngày nay, mà chính là ở sau này. Ai đã đủ cái nhỡn-quang xem xét cuộc đời, quyết không cho câu tôi nói đây là lời mê sảng vậy. Tôi nghĩ đến nông nổi ấy mà tôi chột dạ, tôi rùng mình, tôi ghê cả lông-tóc, tôi chuyên cả thần-kinh, bởi vì lớp sóng chiến-tranh rất lớn về cuộc thứ hai này, cái bóng vang rung-động, cái bọt gợn sô dầy, tất dập đến bản thân tôi trước. Bản thân tôi tức là Việt-nam tổ-quốc của tôi đó ! Việt-nam tổ-quốc của tôi, há chẳng phải là Ấn-độ chi-na Indochine hiện đang thuộc quyền nước Pháp bảo-hộ đó ru ! Ôi lớp sóng chiến-tranh thứ hai này, từ thế-kỷ thứ 19 đến giờ, đã bao lâu âm-thầm vằn-vụ, sóng sánh rập-rờn, chỉ chực một ngày kia sẽ nghiêng sóng dốc bề, diên-dảo kiên-khôn mà vùng nổi dậy. Cái nơi trận-địa thứ nhất nhóm lên lớp sóng chiến-tranh ấy tất ở đất nước Việt-nam ta. Ấy cái chủ-não của tôi viết bài luận-thuyết này là thế đó. Tại sao lại nói như vậy ?

Tại trên châu Á-tế-á này kể chừng vài mươi nước, trải bao phen cơ trời lừa-lọc, có nước mất, có nước diệt, có nước dẫu còn mà không đáng kể, không đủ khinh trọng. Hiện còn lù-lù

ở đại-lục Á-châu này chỉ thấy có Trung-hoa với Nhật-bản. Trung-hoa sù sù to lớn, nhưng thần-xác béo trương mà tinh thần suy yếu, thịt bệu hồn xiêu, các cường-quốc đã gọi là Thỗ-nhĩ-kỳ ở cõi Viễn-đông. Coi bộ cái bác già-nua đau ốm kia, còn hơi sức đâu mà chọi nổi với Âu-châu nữa. Thế thì bảo Á-châu sắp khai-chiến với Âu-châu chăng? Chẳng thà bảo Nhật-bản khai-chiến với Á-châu vậy.

Nhật-bản kia là một nhà nham-hiềm nhất trong thế-giới, cũng là một bác nhanh chân nhất trong trường di sản. Bắt đầu khi liệt-cường đua nhau đúng tay cầu lợi ở Trung-hoa thì Nhật-bản đã vớ trước ngay được mấy miếng thịt béo là Đài-loan và Nam-mãn, đến bây giờ thì cả vùng Phúc-kiến và Sơn-đông đã hình như của trong túi người Nhật. Nhưng cái lòng tham-lam hăng-hái của người Nhật, được thế phỏng đã lấy làm no chán chẳng! Cái dư-luận «Thôn tính Trung-hoa» ở trong nước Nhật đã sôi nổi từ 10 năm trước, mà sao chậm chạp mãi đến nay, người Nhật vẫn còn nhịn hơi nuốt dãi, chưa dám hung hăng là chỉ bởi coi cái thế-lực liệt-cường ở Trung-hoa hình như đang bày đao ngả thớt, vòng quanh cái vạc, sắp phanh thịt chia nhau, người Nhật muốn dự cuộc dành phần, nhưng không được là bao, chẳng qua chỉ thêm đau cho Trung-hoa và thêm sức cho liệt-cường, chứ người Nhật không ích chút gì vậy. Bây giờ người Nhật mới giấu kín dao găm, ngầm nuôi sức mạnh, đối với phương-diện liệt-cường thì hết sức xướng hòa-bình, đối với phương-diện Trung-hoa thì giả dạng làm thân-thiện. Giữa chốn đông người, miệng cười thơn-thớt, mà đêm khuya nhà vắng, quèn-quẹt mài dao. Vì sau cuộc Nhật-Nga chiến-tranh đến giờ, người Nhật không một phút nào là không hết sức chu-toàn về cách ngoại-giao, không một phút nào là không nghĩ mưu mở mang về việc kinh-tế, không một phút nào là không cố chi khuếch trương về đường quân-bị; cái lòng tham-lam hăng-hái muốn vơ-vét

cả cõi Á-châu kia, người Nhật quyết không giây-phút nào quên được. Hơn mười năm nay, nhìn hơi nuốt dãi mà chưa dám hung-hăng, cái lòng cay-đắng lo-toan của người Nhật biết là dường nào! Ôi! Điều đó cũng không nên trách chỉ người Nhật. Nếu muốn vì nước Nhật tính cuộc tự-tồn, vì nước Nhật mưu đường tiến-bộ thì cái thế-lực liệt-cường ở đất Trung-hoa, không thể nào mà không phải khu-trừ cho được. Vì Trung-hoa kia tức là đông-đạo-chủ của người Nhật. Trong mấy năm nay, dân số Nhật-bản tăng lên rất chóng, hồi đánh được Nga ước độ 5000 vạn người, mà nay đã tăng đến 7.000 vạn, chỉ trong 5, 6 năm nữa tất tăng đến 10.000 vạn. Trong nước đất xấu dân nghèo, khu-khu ba cõi cù-lao, hiện không còn chỗ đất thừa đủ cho người họ vẫy-vùng nảy-nở, tài nào không phải tìm đất thực-dân ở nước ngoài. Muốn tìm đất thực-dân ở nước ngoài, trừ bỏ Trung-hoa thì còn đi đâu. Bao nhiêu đồ xuất-sản về công-nghiệp thương-nghiệp của nước Nhật, đều lấy Trung-hoa làm một nơi tiêu-thụ rất lớn, vì phỏng một ngày không có Trung-hoa thì cái nguồn kinh tế của nước Nhật phải tức thời khô-cạn. Thế thì cần lối ngoài tiêu-thụ xuất-sản, trừ bỏ Trung-hoa, lại còn biết đi đâu. Ngắm lại đất Trung-hoa từ thế-kỷ thứ 19 đến giờ, phạm những cái có thể tư-ích cho Nhật-bản thì mười phần đến tám chín phần ở tay liệt-cường, cứ như thế mãi được một muốn mười, được tấc muốn thước, thế tất phải chia đều mà xâu-xé từng mảnh. Nào Anh, nào Đức, nào Pháp, nào Mỹ, nào Nga đều lấy Trung-hoa làm chỗ giương nạm, thì người Nhật có thể nằm yên mà ngủ ngáy ở bên cạnh chẳng! Thế thì người Nhật phải tiêu-tuyệt tinh-thần, lấy vấn-đề Trung-hoa làm một điều sinh-tử đại-quan-hệ, không phải là càn-rỡ vậy. Bởi lý-do ấy mà cái mưu-kế «Thôn-tinh Trung-hoa», người Nhật thế tất phải thực-hành: muốn thực-hành cái mưu-kế ấy, nếu không đem cái thế-lực liệt-cường ở Trung-hoa mà liệu trước khu-trừ đi thì người Nhật đâu có phách-lực thế nào, thú-đoạn thế nào, rút lại

cũng không tránh khỏi một tiếng thở dài bảo nhau đánh chịu mà thôi. Nhật-bản mà muốn nghĩ kế tự-tồn, muốn mưu đường tiến-bộ thì đối với cái thế-lực liệt-cường ở Trung-hoa, thế tất phải lao tâm khổ tứ để tìm cách khu-trừ. Cái chương-trình khu-trừ, hoặc do việc ngoại-giao, hoặc do việc kinh-tế, hoặc do việc quân bị, tuy bước đường có mau chậm khác nhau, phương-châm có tả hữu khác nhau, mà rút lại thì lấy «Hùng bá Á-châu» làm cái mục-đích cuối cùng. Muốn đạt cái mục-đích ấy thì những thế-lực liệt-cường ở Trung-hoa, tất phải đem toàn lực mà khu-trừ; mà muốn khu-trừ những thế-lực liệt-cường ở Trung-hoa thì phạm ở nội-bộ Trung-hoa hay ở các miền lân tiếp có chỗ nào khả dĩ đủ làm nơi căn cứ của liệt-cường, người Nhật đều mắt nhìn chăm chăm mà bụng muốn hãm-hở vậy. Ôi! Trong con mắt người Nhật coi làm kinh địch là nước nào ru? tức là nước Nga, nước Đức, nước Pháp, nước Anh và nước Mỹ. Sau cuộc đánh Tàu và đánh Nga, trải qua hai phen thắng trận, người Nhật dẫu nổi tiếng là tay thiện-chiến ở Á-châu này, nhưng ngó đến hải lực quân của liệt-cường, chưa từng nước nào có chút tổn hại; vì khiến Anh, Đức, Pháp, Nga hợp sức nhau mà ruổi cánh tay sang cõi Viễn-đông thì người Nhật cũng không thể làm thế nào cho được, bấy giờ thế tất phải chú ý về cái chính-sách ngoại-giao.

Nào cuộc Nhật Anh đồng minh - Cuộc Nhật Pháp hiệp ước - Cuộc Nhật Nga hiệp ước.

Xét cái nội-dung thì không một điều gì không trú trọng về những sự quan-hệ cho hai nước Nhật Hoa, như bảo-toàn Trung-hoa và khai-phóng Trung-hoa. Gần đây lại có lời tuyên-ngôn của Nhật và Mỹ, càng thừa nhận rõ ràng cho Nhật-bản được có cái lợi ích đặc-biệt ở đất Trung-hoa. Việc ngoại-giao của Nhật-bản đối với liệt-cường, đã được nhiều dịp thành công, cái toán quân gian-diệp của đội khu-trừ, có thể bảo được là cái trung-triệu trước để dự-bị khai-hoàn đó. Tuy vậy, sự chiến-tranh về kinh-tế, cũng đi với sự ngoại-

giao kia, người Nhật còn chưa chiếm được phần ưu thắng là bao, huống chi sự chiến-tranh về quân-bị, lấy một Nhật-bản mà cùng 5 đại-cường-quốc quvết phen sống mái thì qua bước khó khăn ấy, há phải câu chuyện dễ-dàng! Không ngờ trời xanh gieo vạ châu Âu, cuộc chiến-tranh bỗng dừng nổi dậy ở nội-bộ Nga Pháp, hàng ngày chôn chiến-sĩ tại nơi hầm hố kể mấy mươi vạn người; hàng tuần tiêu chiến-phi tại khắp trong ngoài kể mấy nghìn vạn bản, dần dần lan cả toàn Âu, ba bốn năm tròn mà chưa kết-cục. Trong khi ấy hình như trời đem cái thời-cơ rất tốt dành riêng cho người Nhật-bản. Nhật-bản kia thật là đứa con nuông của trời đó chẳng? Nay thử xem mấy năm gần đây, về đường kinh-tế chiến-tranh, người Nhật chiếm phần ưu thắng biết dường nào, hãy nói những đồ hàng đem bán cho Trung-hoa, mỗi tháng đã ra tăng lên hàng ức vạn, thế thì toàn quân chi-trọng của đội khu-trừ, không đợi hỏi cũng biết là đã khua mùa hoan hô rồi vậy. Ôi! Cuộc chiến-tranh về ngoại-giao, người Nhật đã gặp may như thế, cuộc chiến-tranh về kinh-tế, người Nhật lại gặp may như kia. Khỏe thay người Nhật, từ nay về sau, đón gió giương buồm, thẳng dao chẻ nữa, muốn bảo người Nhật đừng quyết thắng về cuộc chiến-tranh quân-bị, chỉ trừ phi người trong toàn-quốc đều mắc bệnh thần-kinh họa chẳng mới thôi được, chớ trên ba đào cõi đông kia mà còn có giống người Nhật-bản dũ-tợn tham-lam ấy thì cái thế-lực của liệt-cường ở đất Trung-hoa có lẽ nào lại không dần dần tiêu-diệt ru! Quả vậy, cuộc Âu-chiến phát khởi chưa đầy nửa năm mà Thanh-đảo Nam-dương của Đức, đều thấy cờ Nhật phát-phơ, báo cho chủ cũ biết cái cảnh-tượng ông khách cường ngạnh đã đến. Cái then-khóa của người Đức ở Trung-hoa đã phải hai tay đệ dâng người Nhật rồi. Sau nữa đến Nga, khai chiến chưa đầy năm mà cuộc ước Nhật-Nga-Mãn-Mông thành, lại chưa đầy năm mà tân-mật-ước Nhật-Nga thành, cho đến ngày nay thì cái quyền lợi về

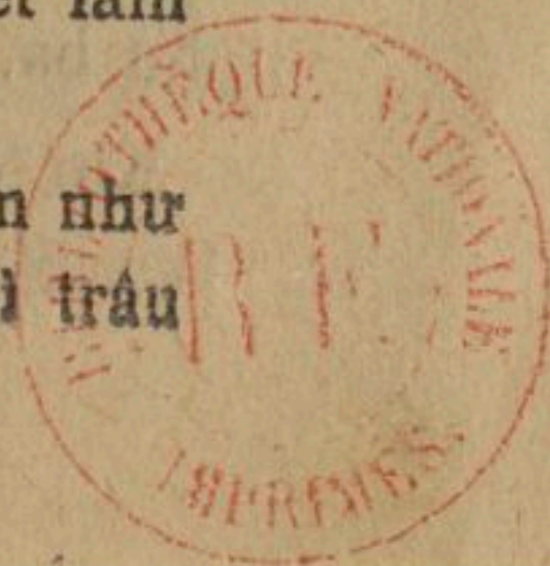
đường xe lửa ở bắc-bộ Trung-hoa đã hoàn toàn về tay người Nhật. Cái phòng ăn lớn của người Nga ở đất Trung-hoa, nay đã nghiêm-nhiên đòi khách rồi. Dám hỏi các ông: sau này người Nga phỏng còn có chút hơi sức thừa nào để chống chọi được với người Nhật nữa chăng? Tôi chắc phỏng người có mắt, ai cũng quyết đoán là không thể sao được. Thế thì lớp sóng chiến tranh sau này tất từ bề Nhật-bản qua bề Trung-hoa, mà tràn úp vào đất Nam-dương của người Anh và đất Việt-nam của người Pháp, hẳn không còn nghi ngờ chi nữa. Bởi sao? Bởi cái thế-lực liệt-cường ở Trung-hoa, chỉ có Anh và Pháp là còn như cái đinh trước mắt của người Nhật, người Nhật cố sức nhổ bỏ cái đinh trước mắt ấy chỉ trong giây phút mà thôi. Than ôi! Tôi là người Việt-Nam, câu nói rùng mình ghê thật ấy nữa nào lại tự miệng tôi nói ra hay sao! Nhưng mà tôi lại có cái lý do không nỡ im-lặng cho được. Kia Nam-dương, Hương-cảng và Hải-sâm-uy của Anh tất cùng Việt-Nam có cái bóng vang cùng trong một lúc, nhưng cái lợi hại họa phúc của mấy xứ ấy đối với tôi không quan-hệ, hà tất tôi phải thêm lời. Nay tôi chỉ xin bàn về Việt-Nam là một nước lợi hại họa phúc rất quan-hệ đến tôi. Nếu lời tôi nói mà sẽ không nghiệm thì tôi thật vui lòng, nhưng phỏng thử lời nói của tôi không sai thì làm thế nào? Ôi! Việt-Nam là ngoại-phủ của Ba-lê (Paris), mà tức là một chỗ căn cứ của nước Pháp sở cày để nom dòm Trung-hoa đó. Nếu nước Pháp có việc gì ở Viễn-đông, tất đóng quân tại đó, tích lương tại đó, chỉ-huy hoạt-động cũng tại đó, đất Việt-Nam một ngày còn ở trong tay người Pháp thì người Nhật dẫu muốn khu trừ cái thế-lực người Pháp ở Trung-hoa, cũng còn phải than là sự khó khăn. Người Nhật đã không khu trừ được người Pháp thì đối với người Anh là bạn đồng minh của Pháp kia thế tất phải giả dạng tươi cười vồn vã. Nhân lúc này gặp được vận tốt, kẻ kinh-địch trong nước mệt-nhoài, bọn cường-lân nữa vào lao-lung mà nỡ



khiến cho cái khở-tâm kinh-doanh vất-vả hơn 10 năm nay, chịu để cái cơ-hội may-mắn ấy lại thắm-thoát dần-dà bồng qua đi mất thì người Nhật dẫu khờ dại, có lẽ nào như thế ru ! Bởi thế mà tôi biết cái thời-kỳ người Nhật muốn cướp lấy Việt-nam, cũng không xa là mấy. Bọn chính-giới Nhật-bản sau khi Thanh-đảo bị hãm, đều bảo rằng khoảng 10 năm nữa sẽ khai chiến với Pháp, nhưng nhân thấy cuộc Âu-chiến có thay đổi lớn, bọn chính-giới ấy lại đều nóng nảy đến sự tiến về phương nam, thế thì cơ nguy rất gấp, có lẽ cũng không đợi đến sau 10 năm vậy. Bởi thế mà tôi lo cho người Pháp, tôi lại sợ cho người Nam: Lo về cái gì ? Lo người Pháp mất đất Việt-Nam thì cõi Viễn-đông mông-mênh này không còn chỗ cho người Pháp đặt chân nữa. Sợ về cái gì ? Sợ Việt-nam một mai vào tay người Nhật thì thật muôn đời nghìn kiếp Việt-nam không còn có ngày tái sinh. Người Pháp chẳng ? người Nam chẳng ! Có nên sớm nghĩ cách nào cho hai bên đều được lưỡng-lợi đó chẳng ! Lớp sóng chiến tranh thứ hai, nay dẫu chưa dậy ở dưới chân các ông, chưa ò ở trên đầu các ông, nhưng các ông thử thò gót khoảng xem, biết bao nhiêu sóng úp gợn ngầm, đã dập dờn mà khó cản ; các ông thử nghe đầu trông xem, biết bao nhiêu mây mù vẫn đặc, đã vẩn-vụ mà tới nơi. Hại quá ! Thương thay ! chỉ nay mai thì lời tôi sẽ thấy ứng-nghiệm. Tôi dẫu muốn cứu-vớt mà duy-trì lại, cũng không sao kịp. Cái nguy-cơ ần-phục, sớm tối sẽ bùng, cái hiểm-tượng chênh-vênh, vụt chốc sẽ hiện, mà người Pháp với người Nam bây giờ vẫn còn say-sưa mê-mộng đó ru !

Tôi khuyên người Nam, chớ nên coi người Pháp là kẻ thù, vì sợ rằng kẻ thù thứ hai mà đến thì thắm-khốc có phần gấp trăm gấp nghìn người Pháp ngày nay, biết làm thế nào ?

Tôi khuyên người Pháp, chớ nên coi người Nam như trâu ngựa, vì sợ rằng mấy năm Âu-châu xong rồi thì trâu



ngựa ấy sẽ vĩnh-viễn về tay người khác, biết làm thế nào?

Cái đồng-hồ treo trên tường đã đánh một lần, hai lần, báo cho biết cái thời-khắc nạn to sắp tới, mà anh em trong nhà vẫn còn ồm-tỏi, cong môi trợn mắt để đối-dãi nhau. Ôi ! phỏng làm chi thế ?

Nay tôi xin có vài vấn-đề ngỏ cùng người Pháp.

Nay mai quân Nhật tới Việt-nam, binh-lực tài-lực của chính-phủ bên Pháp còn có dư-dự để giúp đỡ cho sự hoạt-động của chính-phủ thuộc-địa được không ? Tôi biết rằng tất không thể được. Vì nước Pháp trải qua một phen tồn-hại vô cùng về việc chiến-tranh, cắt thịt chữa đau, những lo không xuể, còn giọt thừa nào mà bón tưới cho Việt-nam ru ! Đó là điều thứ nhất.

Khi Nhật Pháp khai-chiến thì quân Pháp ở Việt-nam, liệu có thể cùng người Nhật chống-cự mà quyết thắng hay không ? Tôi biết không thể được. Vì quân Pháp ở Việt-nam, tất không nhiều bằng quân Nga ở Liêu-đông hồi 10 năm trước. Việc Nga trước đã vậy, thế thì quân Pháp ở Việt-nam, hẳn không khỏi như quân xưa mở thành Lữ-thuận, đã rõ lắm vậy. Đó là điều thứ hai.

Quân Nhật tới Việt-nam, phỏng thổ-binh và quan-lại ở Việt-nam, hẳn không có những sự mở thành đón giặc, giờ giáo đánh lại hay không ? Tôi lại biết rằng tất không thể tránh khỏi. Vì từ khi người Nam thuộc quyền người Pháp, chưa từng có một ngày nào được hưởng cái giáo-dục quốc-dân. Cái tư-cách trâu ngựa tôi-tớ, cứ khỏe là sợ, cứ lợi là theo. Một tiếng súng lớn vang động ở khoảng Tây-cống Đông-kinh, ngẩng nhìn trời bề, chiều gió hơi nguy, thì người Nam noan-ngheh người Nhật hẳn cũng như hồi 50 năm trước noan-ngheh người Pháp, chẳng sai chút nào. Đó là điều thứ ba.

Khi Nhật Pháp khai chiến thì người Pháp có thể nhờ được bạn tốt là nước Anh kia ra sức thừa ỡ để cứu giúp cho Việt-

Nam hay không ? Tôi lại biết rằng tất không thể được. Vì Anh Pháp và Đức Áo sau khi trải qua cuộc chiến-tranh này tất có cái thù chẳng đội trời chung. Nhật mà hô ở đông, Đức tất ứng ở tây, cái làn sóng chiến-tranh tất lại tràn khắp Âu-châu thì hải-quân nước Anh quyết không dám rời bỏ cửa nhà mà vượt muôn dặm bể khơi để đi trợ chiến. Huống-chi việc chống-giữ trong các mặt như Hương-cảng, Nam-dương và Ấn-độ, người Anh còn xoay-sở chưa rồi, thế tất đành ngồi nhìn miếng đất Việt-Nam thuộc Pháp này phải chìm-dắm. Đó là điều thứ tư.

Khi quân Nhật tới Việt-Nam, người Pháp có thể ngăn giữ được quân Điền, Việt (Vân-nam và Quảng-đông) ở liền cạnh Việt-nam kia, không giúp sức với Nhật để đuổi Pháp chẳng. Tôi lại biết rằng tất không thể được. Vì Trung-hoa ở Á-châu cũng giống như Thổ-nhĩ-kỳ ở Âu-châu vậy. Lớp sóng chiến-tranh nổi dậy, người Trung-hoa tất theo người Nhật chỉ-huy. Huống chi Việt-nam là chỗ phen rậu của Điền, Việt, người Trung-hoa muốn phòng trước cái họa-hoạn sau này, thế tất phải đem nhiều binh qua cõi Việt-nam chiếm lấy một góc trong trường săn-bắn, điều ấy tất người Trung-hoa vốn biểu đồng-tình, mà cũng lại là người Nhật đang sẵn lòng hoan-ngheh vậy. Cái mẹo khôn của người Đức lợi-dụng Thổ-nhĩ-kỳ năm xưa là thế đó. Đó là điều thứ năm.

Năm vấn-đề trên, thử hỏi người Pháp ở Việt-nam, có một ai dám đoán quyết là bất-tất phải ngbi-ngại hay không? Thế thì thiết nghĩ cái nguy-hiểm của người Pháp ở đất Việt-nam mai sau này ra làm sao ?

Nay tôi lại thử đặt mấy vấn-đề này để ngỏ cùng người Nam :

Người Nhật lấy được Việt-nam, người Nam phỏng dám viu cái lễ là tổ-quốc cũ mà đòi lại ở trong tay ông khách cường-ngạnh kia không? Tôi biết rằng không khi nào dám.

Này thử xem Cao-ly, Đài-loan, cái hung-hiêm người Nhật có phần lại gấp trăm nghìn ông bảo-hộ hiện tại ngày nay đó. Đó là điều thứ nhất.

Người Nhật lấy được Việt-nam, người Nam phỏng còn dám mong có ngày tự-chủ độc-lập hay không? Tôi biết rằng không khi nào dám. Nước Pháp xa-cách nước Nam kể có nghìn muôn dặm bề, thế mà năm mươi năm nay, không hề bao giờ thoát khỏi được vòng giàng-buộc, hướng chỉ vào tay người Nhật ở kề cửa liền nhà kia, chiếm-hạm su-đoàn, sớm đi tối đến thì do đó bọn người Nam liệu có thể dơ tay cất chân được nữa chăng. Đó là điều thứ hai.

Việt-nam thuộc quyền người Nhật phỏng người Nhật có chịu để chút cơm thừa canh cặn nhường cho người Nam lót dạ hay không? Tôi biết rằng không khi nào có được cái hi-vọng ấy. Đất nước Nhật-bản hẹp xấu mà nhân khẩu nhiều, cố liều chết tìm đất thực dân, túi tham vor vét vẫn chưa đủ, con dâu thừa-thãi bố-thí cho ai. Đó là điều thứ ba.

Có ba cái lý-do ấy mà tôi biết rằng cái thời-kỳ người Nhật lấy được Việt-nam, tức là thời-kỳ nhân-chúng Việt-Nam phải tiêu-diệt đó. Than ôi! người Nam ta ôi! thà rằng cùng mặt giới kia đều lặn chẳng còn hơn ru! Các ông đang đứng dưới tường siêu, ngồi trong thuyền thủng kia ôi, thử nhắm mắt bình tâm, nghĩ kỹ những mồm họa-hoạn như tôi đã nói ở trên xem có lý chẳng! hay không lý ấy chẳng! Nếu không lý ấy thì tôi là một người cuồng vọng, không đáng dờm tai các ông; nếu có lý ấy thì tôi xin cùng các ông nghiên cứu cái mưu-kế thế nào cho được lưỡng lợi để cùng sinh tồn. Ôi! lấy lẽ thổ-địa nhân-dân nguyên có mà bàn thì người Nam là chủ mà người Pháp là khách; lấy lẽ thế lực quyền hạn hiện tại mà bàn thì người Pháp là anh mà người Nam là em. Chủ khách biết hiệp sức cùng lo thì dầu trước mặt lửa bùng cháy chiếu, không sợ rằng không thể dập được. Anh em biết đồng lòng cứu nạn thì dầu nửa đêm kẻ cướp

vào nhà, không sợ rằng không thể đánh nổi.

Từ nay về sau, đại-thế biến thiên, thời-cực thay đổi, cái cảnh khốn của người Pháp không ở cuộc chiến-tranh này mà ở cuộc chiến-tranh sau ; cái ngày chết của người Nam không ở lúc thuộc Pháp bây giờ, mà ở lúc thuộc Nhật sau này đó.

Trước đây tôi vẫn giữ cái lý-thuyết bài Pháp, vì tôi nghĩ rằng tôi là người Việt-Nam, lẽ nào tôi không vì nước Nam nghĩ kế tự-lập ru ! Nhưng từ khi cuộc Âu-chiến phát sinh thì tôi liền khóa miệng buộc lưỡi, không nói một câu gì. Ngòi bút của tôi và ngọn lưỡi của tôi cùng tai mắt các ông không cùng giao-thông, đã lâu hàng bốn năm rồi. Bởi vì ban đầu tôi rất trông nom cuộc Âu-chiến chóng xong thì cái lòng nham-hiềm của người Nhật hoặc không dám hung-hăng nữa, tôi sẽ không cần phải nói. Nhưng chậm đến ngày nay, cái va chiến-tranh chưa dứt, mà thế-lực người Nhật, ngày một bành trướng lên đến cái độ rất cao. Tôi e cái lòng tôi hoài nghi trước kia, sớm tối sẽ thành ra sự thực, cái cơ khốn quẫn của người Pháp cùng cái va gớm ghê của người Nam, thế tất không sao tránh khỏi, phòng bị sớm được lúc nào, hoặc có tìm ra cái mưu khéo vạn toàn thì tôi sẵn lòng muốn lắm. Tôi muốn thế nào ?

Tôi muốn từ nay về sau, người Pháp chớ coi người Nam như tôi, như tớ, như trâu ngựa, mà coi người Nam như bạn bè, như thân-thích. Người Pháp mà thực lòng coi người Nam như bạn bè, như thân thích thì người Nam đâu ngu, vẫn là loài người, có lẽ nào người ta coi mình như bạn bè thân thích, mà mình lại không biết coi người ta như bạn bè thân thích hay sao ! Trong lúc vô sự thì dạy nuôi gồm đủ, đến khi có sự thì họa phúc cùng nhau. Đem tất cả bọn con em khỏe mạnh hai nghìn năm vạn người Việt-nam kia mà cùng bọn tướng tài quân giỏi của nước Pháp cùng hợp sức chống cửa ngõ, thì người Nhật đâu muốn cắn nuốt, e

cũng không sao chửi cồ họng được. Nếu không thế lại cứ hàng ngày coi người Nam như tôi tớ, trâu ngựa. Ôi ! tai không cần phải sáng, mắt không cần phải rõ, tay chân không cần phải nhanh nhẹn, ăn miếng cơm thừa, nuốt giọt nước dãi, hành hạ sai khiến, làm những việc hèn, sớm theo Tần được thì tối cũng có thể theo Tấn, lợi chẳng biết đâu thì hại cũng có thể chẳng cần, đó là cái quyền lợi của bọn tôi tớ trâu ngựa vậy. Trời đất mệnh mông, đi đâu chẳng được vững chân tôi tớ, tội gì mà quăng dầu bỏ sác, để giữ gìn cho cái chủ-quyền của người Pháp đó ru !

Tôi muốn từ nay về sau, người Nam chớ coi người Pháp là giống khác, là kẻ thù, mà coi người Pháp như thầy hay, như bạn tốt. Người Nam mà thực lòng lấy thầy hay bạn tốt trông mong người Pháp thì người Pháp cũng sợ gì mà không dám đương cái trách-nhiệm thầy hay bạn tốt ru ! Than ôi ! Ngày cùng đến rồi ! Nạn lớn tới rồi ! Hung thần ác-sát đã gõ cửa mà vào rồi ! Nào người Pháp, nào người Nam, có chịu nén lòng để cùng theo nhau hay không ? Có thể đổi đường thay lối để cùng nghĩ cách lưỡng lợi mà được sinh-tồn hay không ? Nếu các ông không chớ lời tôi là viễn vông thì tôi còn có nhiều mưu kế, xin cùng các ông nghiên cứu.

余向者亦嘗持排法之論吾以爲吾越南人也安能不爲我南園獨立計哉然自歐戰發生吾卽箝口結舌不復出一語吾之筆與舌與諸君之耳與眼不相聞知四年以久矣蓋當初余深望歐洲戰爭俄頃了結日人之野心或不得逞余可以無言也遲至於今歐洲戰禍未艾而日本之勢力乃日澎漲達至於最高之度吾知向所懷疑旦夕卽成爲事實法人大困南人之奇禍勢將至於無可逃早一刻之豫防或能得萬全之良策固吾願也吾願如何

吾願法人自今而後其勿以奴隸牛馬畜南人其必以朋友親戚視南人也法人誠能以朋友親戚視南人南人雖愚固亦人類何至頑迷冥蠢人以朋友親戚視汝汝獨不以朋友親戚視人乎無事之辰則教養備至有急之日則禍福與同舉全安南二千五百萬之壯子弟而與法國之健兵良將同効力於都門日人雖欲吞之恐未能下咽也若不然者則惟日以奴隸牛馬畜南人夫耳不期其聰目不期其明手足不期其靈警飫殘飯承唾涎頤指氣使供給賤役朝可秦暮亦可晉利可趨害亦可辭此固牛馬奴隸者之權利也茫茫天壤安所往而不得其爲奴隸又何苦擲頭顱捐性命與法人爲主權之保障哉

吾願南人自今而後其勿以異種仇國視法人其當以明師恩友視法人也南人誠能以明師恩友期望於法人法人亦何憚而不敢負明師恩友之責任乎嗟乎末日至矣大難臨矣凶神惡煞已叩門而來矣法人南人其能降心以相從乎其能改途易轍圖所以兩利而俱存乎如不以吾言爲迂妄也吾尚有種種之計畫吾當與諸君研究之

支那人所表同情抑亦日人所歡迎也德國利用土耳其之故習然也此其五  
 向上五問題試問在安南之法人有一焉而敢斷其必不疑者乎言念將來法人  
 之危險何如矣

吾今又假設數問題以與越人語日人得越南越人敢其以舊有之祖國索還於  
 疆賓之掌中乎吾知其必不敢也觀於朝鮮台灣日人之兇威且千百倍於現在  
 之保護翁也此其一 日人得越南越南敢其必有自主獨立之期乎吾知其必  
 不敢也法國距越千萬里洋程五十年來曾不能一脫其羈轡彼對戶望屋之日  
 本戰艦師團朝發夕至區區越南能動手動脚乎此其二 越南若歸於日日人  
 尙肯以殘羹餘飯飽我越南人乎吾知其萬萬無此等之希望也日本國土褊狹  
 而人口繁出死力以求殖民地歷彼貪囊之不足何能分汝一杯羹此其三  
 有此三理由吾知日本得安南之辰即安南人種消滅之辰也嗚呼我南人無寧  
 與時日俱亡之爲愈乎立岩墻下坐破舟中之諸君試閉目靜息平心而思吾言  
 向上所陳之種種患禍有是理乎無是理乎如其無是理也則余爲一狂妄之人  
 不足以辱諸君之耳如其有是理也則吾願與諸君研究所以兩利俱存之計畫  
 夫以原有之土地人民而論則南人主也法人賓也以現在之勢力權限而論則  
 法人兄也南人弟也主與賓能同力分災則烈火燃於席前而不患其不可撲兄  
 與弟能同心禦侮則疆盜入於夜半而不患其不能攻  
 今以後之大勢變遷辰局換轉法人之困境不在現在之戰潮而在於將來之戰  
 潮越人之死期不在於現在之法領而在於將來之日領



他人籠中物也則奈何壁上之辰鐘已一鳴再鳴而報以大難臨前之時刻而室中兄與弟尙惺惺然反唇怒目以相待噫何爲者

吾今請假數問題以與法人語日兵早晚下越南法母國之兵力財力尙有餘裕以助屬地政府之活動乎吾知其必不能也蓋經此第一戰潮之無量損失剝肉醫瘡而猶苦不暇何有餘滴以波潤越南耶此其一 日法宣戰之日越南之法兵其必能與日人爲決勝之抵抗乎吾知其必不能也在越南之法兵必不能多於十年前遼東之俄兵俄前事且然在越之法兵其不免爲旅順之開城明矣此其二 日兵抵安南安南之士兵與其官吏果能無開門揖盜前戈反攻之事乎吾又知其必不能也南人自入法領以來素不得一日享國民之教育牛馬奴隸之資格惟彊是視擇利而趨大砲一轟於西貢東京間起視海天風色稍惡南人之歡迎日人殆猶五十年前之歡迎法人無可疑矣此其三 日法開戰法能使好友之英國出餘力以援安南乎吾又知其必不能也蓋英法與德奧經此戰禍後必爲不共戴天之世讎日大呼於東德必響應於西戰事之波瀾將再湧於全歐英海軍決不敢離門庭而爲萬里重洋之赴關而况香港與南洋及印度之面面攻守英人亦奔命不遑其不得不坐視法領安南之沉沒又其勢也此其四 日兵抵越法人能保越邊滇粵不協力以驅法乎吾又知其必不能也蓋亞洲之支那亦歐洲之土耳其等耳戰潮一起支那人必惟日人所指揮而况安南爲滇粵之藩籬支那人爲未來之禍患豫防勢不得不盛兵越邊分獵場之一角此固

而法國所恃爲虎視支那之根據地也法國苟有所事於東洋駐兵恆於茲屯餉恆於茲指揮活動恆於茲越南一日而尙在法國之掌中日本卽欲驅除在支那之法人勢力唯有徒呼苦苦耳法人旣不能驅除則與法連盟之英人日本亦不能不貌裝笑容以相待乘此時選此佳運敵人疲斃於國內強鄰半入於牢籠而忍使十餘年經營慘淡之苦心竟聽此佳運時機從容委蛇而逸日本雖愚其肯出於此乎吾故知日本掠取安南之時期當不在遠矣（日本政界中人於青島陷落後均謂十年後當與法人戰然現因歐洲戰局大有變遷一般政界均急於南進故其危機正甚迫想亦不在十年後也）吾於是爲法人憂吾於是更爲南人懼何爲憂乎法人失安南是使蕩蕩東洋再無法人容足之地也何爲懼乎越南一八於日人是必地老天荒安南無再生復活之一日也法人乎南人乎其早圖所以兩利而俱存乎第二之戰潮今固未起於諸君之脚下未壓於諸君之頭上然諸君試伸脚而探之有無數之潛波伏浪已蠕蠕而莫禦諸君試舉頭而望之有無數之濃雲密霧已隱隱而欲來耗矣哀哉早晚間吾言驗矣吾雖欲挽救而維持之已無及矣危機之伏旦夕而必發險象之迫頃刻而卽呈而此時之法人與越人其尙在醉夢中乎

吾語越人其勿但視法人爲仇國也恐第二之仇國來其慘酷竟千百倍於現今之法人也則奈何

吾語法人其勿視越人爲牛馬也恐歐戰了結後之數年間此牛馬將永遠爲

磅蔓延全歐三四年而且未已當此之時夫直以最佳之辰機舉而贈日本日本乎誠天之驕子哉試觀近年日本於經濟之戰爭其奏捷占優何如者但舉一對支之輸出品每月已且超增億萬圓驅除隊之輜重軍其鼓舞歡呼不問可知矣夫外交之戰爭其獲幸既如此經濟之戰爭其獲幸又若彼壯哉日本而今而後順風張帆迎刀破竹謂欲不決勝於軍事之戰爭惟有舉全國人而皆中神經病則已耳使東洋三島而猶是精悍兇貪之日本人列疆在支那之勢力有不預備取消者乎無是理也歐戰發起未及半年而青島與南洋之德領皆已旭旗翻飛報舊主人以疆寶戾止之景象德人在支那之鎖鑰已雙手而捧獻於日人矣其次爲俄開戰未一年而日支滿蒙新約成又未一年而日俄新密約成馴至於今則北支鐵路權乃完全畀之日本俄人在支那之大餐堂已儼然易饕客矣試問諸公將來之俄人尙有絲毫之餘勇與日本試一賈乎吾知凡有眼人必皆斷斷以爲不能也然則將來之戰潮其必自日本海橫渡支那海而猛襲英領之南洋法領之越南決無可疑者是何也列強在支那之勢力唯英與法尙爲日本之眼前釘日本人之力拔此眼前釘計在瞬息間耳嗚呼余越南人也此驚心動魄之語乃忍出於余口乎然而又有不忍終默默之理由者彼南洋與香港海參威之英領必與越南有同辰之影響顧此邦之利害禍福與余不相關余何爲饒舌余今唯論其與余利害禍福極密切之越南使余言而竟不驗固余樂也然其如余言之不謬奈何夫越南者巴黎之外府

之計畫在日本萬不得不實行而此計畫之必欲實行苟非將在支那之列強勢力而豫先驅除之日本卽有何等魄力何等手段亦終抱行不得也哥哥之嘆而已日本於是爲自存計爲進步計對於在支那之列強勢力萬不得不苦心焦思謀所以驅除之驅除之手續有在外交者有在經濟者有在軍事者雖其步驟有疾徐之不同方針有左右之不同而要其歸則以雄霸亞洲爲最後之目的期達此之目的故在支那之列強勢力不得不出全力以驅除之思所以驅除在支那之列強勢力則凡在支那之內部或接境有一處焉足爲列強之根據地者皆日本所視耿耿而欲逐逐者也夫日本目中之所視爲強敵者若何國乎俄也德也法也英也美也日清之戰日俄之戰經此二勝日本雖以善戰稱雄於亞洲然環顧列強之海陸軍尙未絲毫損羣英德法俄而伸臂於遠東日本固無可如何也於是不得不先注力於外交之政策

日英同盟成

日法協約成

日俄協約成

察其內容無一不歸重於保全支那與開放支那之日支關係近則有日美之宣言更明明然承認日本在支那有特殊之利益日本對於列強之外交固已節節成功驅除隊之間諜軍不得不謂爲豫備凱旋之先兆也雖然經濟之戰爭與外交而並進者日本尙未操若何之勝算而况於軍事之戰爭以一日日本與四五大強國決死生度此難關談何容易不謂天禍歐洲戰雲突起於俄法之內部一日之間埋戰士於壕塹者不下數十萬人一旬之內耗戰費於國內外者不下千萬萬

始而日本首先攫得台灣南滿諸肥瘠今則福建山東皆囊中物矣顧日本之雄心大慾寧能以是壓飽耶彼國中吞併支那之輿論早沸騰於十年前何以遲遲至今仍且忍氣吞涎而未敢一逞者則以在支那之列強勢力方排刀列俎而環鼎俟烹日本欲分割共嘗所得能幾何徒重支那之傷而漲列強之焰於日本毫無益也於是乎包藏禍心潛蓄勢力對於列強各方面則力唱平和對於支那一方面則陽言親善廣庭大衆笑面熙熙密室深更磨刀霍霍蓋自日俄戰爭以來固無一刻而不竭力於外交之周旋無一刻而不殫謀於經濟之發展無一刻而不銳意於軍備之擴張彼其囊括全亞之雄心大慾無一刹那而忘也十有餘年之忍氣吞涎而未敢一逞日本之苦心刻慮爲何如乎嗟夫此不足爲日本罪也爲日本圖自存爲日本謀進步在支那之列強勢力萬不能不驅除蓋支那者日本之東道主也日本民口年來驟增勝俄之時僅五萬人口今乃增至七千萬之數若竟五六年當漲至十千萬國內地瘠而貧三島區區現辰已無再容彼人淹涵卵育之餘地不得不於國外求殖民地於國外求殖民地捨支那竟奚適矣彼國工業商業所出產皆以支那爲極大消場一旦無支那則彼國經濟之泉源可以立辰枯涸求出產之尾閭又非支那莫適也環顧十九世紀以來之支那其所能與日本以挹注之資者十有七八握於列強之手長此不已得寸計尺必由均勢而至於瓜分英也德也法也美也俄也皆以支那爲臥榻日本其能高枕而鼾睡於側乎日本憔悴精神以支那問題爲生死大關頭者良非妄也因此理由吞併支那

法越提攜政見書

獨醒子

千九百十四年歐洲戰潮突然一湧蓬蓬焉澎澎焉不知其幾千萬丈談戰史者相與目眩舌矯以爲有寰海以來絕大之戰潮而抑知其猶未也此一波平必有一波隨之而起第二之絕大戰潮且將翻大西洋捲地中海跨太平洋橫走豎奔直起於亞細亞洲之大陸前此之戰爲歐洲與歐洲當此之戰爲亞洲與歐洲互古今極東西之絕大戰潮乃不在於現今而在於將來具世界眼光者決不以余言爲變語也余念及此余膽戰余心寒余毛髮爲之倒豎余神經爲之亂跳蓋此第二之絕大戰潮其影響所被其波浪所襲必先墜於余之本身余之本身者余之祖國越南是也余之祖國越南非現在之法領印度支那乎夫此之第二戰潮自十九世紀以來久已吞霧吸雲停波佇浪以俟翻江捲海顛乾倒坤之一日而其最先迎潮之第一陣地則必在於我越南余此篇論說所爲著之主腦也何以言之國於亞細亞洲者以數十計十九世紀而降經天演之淘汰或亡或滅或僅存而無足輕重所歸然以亞洲大陸名者唯支那與日本支那龐然大矣軀殼肥碩精神衰頹肉弛魂飛列強已視爲遠東之土耳其其老大病夫尙有何能力以與歐洲戰然則謂亞洲而將與歐洲戰乎毋寧謂日本與歐洲戰也

日本者世界之大野心家也亦獵場之至捷足夫也方列強競思染指於支那之



新編叢書

新編叢書



內 孫 史 書 館 藏

Handwritten notes in cursive script, including the name 'Wang' and other illegible characters, written vertically on the right side of the page.

